

Số: 50 /QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 17 tháng 01 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành danh mục các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng
được sử dụng quỹ đất để tạo vốn trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
ĐẾN	Số: 408
	Ngày: 20/1/14
	Chuyến: 74

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2005/TT-BTNMT ngày 13/4/2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 36/2012/NQ-HĐND ngày 13/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum khóa X, kỳ họp thứ 5 về ban hành danh mục các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng được sử dụng quỹ đất để tạo vốn trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 10/2013/QĐ-UBND ngày 04/12/2013 của UBND tỉnh về việc Ban hành danh mục các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng được sử dụng quỹ đất để tạo vốn trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Thông báo số 39/TB-HĐND ngày 06/12/2013 về việc bổ sung danh mục các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng sử dụng quỹ đất để tạo vốn trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 2385/TTr-SKHĐT ngày 27/12/2013 về việc ban hành danh mục các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng được sử dụng quỹ đất để tạo vốn trên địa bàn tỉnh Kon Tum,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành danh mục các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng được sử dụng quỹ đất để tạo vốn và diện tích các khu đất được sử dụng để tạo vốn thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh (có chi tiết danh mục các dự án kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan có dự án thuộc danh mục tại điều 1 tổ chức triển khai thực hiện các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng được sử dụng quỹ đất để tạo vốn và diện tích các khu đất được sử dụng để tạo vốn theo đúng quy định hiện hành.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các dự án trên theo quy định;

Trong trường hợp cần thiết điều chỉnh, bổ sung dự án xây dựng kết cấu hạ tầng được sử dụng quỹ đất để tạo vốn trên địa bàn tỉnh, tham mưu UBND tỉnh xem xét.

Điều 3. Các Ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum; Ban quản lý Khu kinh tế; Ban quản lý các dự án 98 và Thủ trưởng đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, KTTH2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Tuy

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN XÂY DỰNG KẾT CẤU HẠ TẦNG
ĐƯỢC SỬ DỤNG QUỸ ĐẤT ĐỂ TẠO VỐN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM
(kèm theo Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 17/01/2014 của UBND tỉnh Kon Tum)

STT	Tên dự án	Địa điểm dự án	Tổng diện tích khu đất (ha)	Trong đó:		Chủ dự án
				Diện tích khu đất xây dựng cơ sở hạ tầng và đất khác (ha)	Diện tích khu đất được sử dụng để tạo vốn (ha)	
1	Dự án Khu dân cư đô thị phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.	Tổ 1, Phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum	6,14	2,31	3,83	UBND thành phố Kon Tum
2	Dự án đầu tư hạ tầng để phát triển quỹ đất tại Khu đô thị Tây Bờ Y-Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y.	Thôn Ngọc Tiên, xã Đăk Sủ, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	30,00	15,00	15,00	Ban quản lý Khu kinh tế
3	Dự án Đầu tư hạ tầng để phát triển quỹ đất tại Khu trung tâm hành chính - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y.	Thôn 7, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	7,200	4,400	2,800	Ban quản lý Khu kinh tế
4	Dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng thôn 6 xã Kon Đào, huyện Đăk Tô.	Thôn 6, xã Kon Đào, huyện Đăk Tô	2,600	0,500	2,100	UBND huyện Đăk Tô
5	Dự án Khu vực đất tại tổ dân phố 7 (khu vực sát với sân phơi ông Phạm Hồng Lợi).	Tổ dân phố 7, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà	1,294	0,285	1,009	UBND huyện Đăk Hà
6	Dự án Khu vực đất tại tổ dân phố 10.	Tổ dân phố 10, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà	3,031	0,426	2,605	UBND huyện Đăk Hà
7	Dự án Khu vực đất tại tổ dân phố 9 (phía trước Trung tâm dạy nghề huyện).	Tổ dân phố 9, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà	2,436	0,405	2,031	UBND huyện Đăk Hà
8	Dự án Khu vực đất tại tổ dân phố 12 (khu đất lúa nước đã chuyển sang cây hàng năm của công ty TNHH MTV 704) bố trí đất cho hộ nghèo và hộ có thu nhập thấp.	Tổ dân phố 12, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà	4,340	1,092	3,248	UBND huyện Đăk Hà

[Chữ ký]

9	Dự án Khu Văn phòng, nhà nghỉ và biệt thự cao cấp.	Thôn 3, xã Đăk Mar, huyện Đăk Hà	6,082	1,495	4,587	UBND huyện Đăk Hà
10	Dự án Khu vực thôn 2, xã Đăk Mar (Hai bên đường quốc lộ 14).	Khu vực thôn 2, xã Đăk Mar, huyện Đăk Hà	49,5221	30,4225	19,0996	UBND huyện Đăk Hà
11	Dự án đất công ty cà phê 734 đoạn nối tiếp sân phơi (đường đi thôn Kon Gung, xã Đăk Mar).	Đường đi thôn Kon Gung, xã Đăk Mar, huyện Đăk Hà	1,566	0,057	1,510	UBND huyện Đăk Hà
12	Đường bao khu dân cư phía Nam thành phố Kon Tum (đoạn từ đường Hồ Chí Minh đến cầu treo Kon Klor).	Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	35,450	14,950	20,500	BQL các dự án 98
13	Đường bao khu dân cư phía Bắc thành phố Kon Tum (đoạn từ đường Trần Phú đến cầu treo Kon Klor).	Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	28,100	11,500	16,600	BQL các dự án 98
Tổng cộng			177,760	82,839	94,921	

